

**DANH SÁCH SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ
ĐƯỢC HỖ TRỢ SAU BẢO LŨ NĂM 2025**

(kèm theo Quyết định số: 2273 /QĐ-ĐHCN ngày 17 tháng 10 năm 2025,
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ, ĐHQGHN)

STT	MSSV	Tên	Quê quán	Khoa	Mức hỗ trợ (đ)
I.	Sinh viên thuộc diện đặc biệt khó khăn, mức độ ảnh hưởng nặng nề bởi bão lũ				
1	24020594	Phan Trung Nguyên	Tuyên Quang	Khoa ĐTVT	3.000.000
2	22024111	Dương Văn Thiệp	Thái Nguyên	Khoa CHKT&TĐH	3.000.000
3	22024191	Mai Thanh Huân	Thanh Hóa	Khoa CHKT&TĐH	3.000.000
4	22021157	Trần Thanh Thảo	Bắc Ninh	Khoa CNTT	3.000.000
5	22024161	Lương Minh Tuấn	Thanh Hóa	Khoa CHKT&TĐH	3.000.000
6	22027143	Phạm Lê Ngọc Phi	Nghệ An	Viện CNHKVT	3.000.000
7	22024106	Lưu Văn Biên	Hà Nội	Khoa CHKT&TĐH	3.000.000
8	22026513	Trần Trung Hiếu	Lào Cai	Khoa CNTT	3.000.000
9	24022095	Trần Đình Đạt	Nghệ An	Khoa CHKT&TĐH	3.000.000
10	24022775	Nguyễn Tiến Đạt	Nghệ An	Khoa CNTT	3.000.000
11	25022163	Nguyễn Duy Tuấn Đạt	Nghệ An	Khoa ĐTVT	3.000.000
12	22027173	Dương Anh Tuấn	Nghệ An	Viện CNHKVT	3.000.000
13	25022014	Đậu Thu Thảo	Hà Tĩnh	Khoa CNTT	3.000.000
14	25023588	Nguyễn Hải Đăng	Thái Nguyên	Khoa ĐTVT	3.000.000
15	24021423	Bùi Tiến Dũng	Hung Yên	Khoa CNTT	3.000.000
16	25020843	Lê Hải Thịnh	Thanh Hóa	Khoa ĐTVT	3.000.000
17	23020384	Nguyễn Đình Khải	Thái Nguyên	Viện TTNT	3.000.000
18	25021900	Lê Thị Huyền My	Nghệ An	Khoa CNTT	3.000.000
19	24022949	Trần Gia Bảo	Hung Yên	Khoa CN XD-GT	3.000.000
20	24021884	Đỗ Quang Minh	Bắc Ninh	Khoa ĐTVT	3.000.000
21	23021429	Trịnh Hoàng Phong	Thanh Hóa	Viện CNHKVT	3.000.000
22	24022181	Phạm Thị Quỳnh Nga	Bắc Ninh	Khoa CHKT&TĐH	3.000.000
23	22024105	Kiều Thế Vinh	Hà Nội	Khoa CHKT&TĐH	3.000.000
24	24021457	Nguyễn Lý Việt Hải	Thái Nguyên	Khoa CNTT	3.000.000
25	23021566	Lưu Văn Hùng	Thanh Hóa	Khoa CNTT	3.000.000
26	23020356	Bùi Hải Đăng	Phú Thọ	Viện TTNT	3.000.000
27	23020363	Vì Minh Hiền	Lạng Sơn	Viện TTNT	3.000.000
28	22021526	Ngô Quang Minh	Bắc Ninh	Khoa CHKT&TĐH	3.000.000
29	22026544	Trần Tiến Anh	Hung Yên	Khoa CNTT	3.000.000
30	23021213	Phạm Hùng Anh	Thanh Hóa	Khoa CHKT&TĐH	3.000.000
31	24023005	Nguyễn Đức Huy	Nghệ An	Khoa CN XD-GT	3.000.000
32	23021522	Nguyễn Thành Đạt	Hải Phòng	Khoa CNTT	3.000.000
33	24022938	Hoàng Lan Anh	Hải Phòng	Khoa CN XD-GT	3.000.000
34	22024184	Nguyễn Văn Nguyên	Phú Thọ	Khoa CHKT&TĐH	3.000.000
35	23020318	Ngô Ngọc Trung	Lạng Sơn	Khoa CHKT&TĐH	3.000.000
36	24020726	Đỗ Lam Dung	Bắc Ninh	Khoa VLKT&CNNN	3.000.000
37	22026113	Nguyễn Anh Tuấn	Bắc Ninh	Khoa CHKT&TĐH	3.000.000
38	24020290	Nguyễn Ngọc Quý	Thanh Hoá	Khoa CNTT	3.000.000
39	24021493	Võ Huy Hoàng	Hà Tĩnh	Khoa CNTT	3.000.000

STT	MSSV	Tên	Quê quán	Khoa	Mức hỗ trợ (đ)
40	25024180	Nguyễn Thị Hải Yến	Nghệ An	Viện TTNT	3.000.000
41	24020106	Nguyễn Tùng Dương	Bắc Ninh	Khoa CNTT	3.000.000
42	23020296	Nguyễn Văn Nam	Bắc Ninh	Khoa CHKT&TĐH	3.000.000
43	22023171	Bùi Tiến Mạnh	Tuyên Quang	Khoa VLKT&CNNN	3.000.000
44	21020916	Trương Quang Huy	Thái Nguyên	Khoa ĐTVT	3.000.000
45	24021491	Trương Huy Hoàng	Hà Tĩnh	Khoa CNTT	3.000.000
46	24021911	Vũ Bình Nguyên	Hưng Yên	Khoa ĐTVT	3.000.000
47	22024159	Nguyễn Hữu Phi	Thanh Hóa	Khoa CHKT&TĐH	3.000.000
48	24022745	Đặng Trần Tiến	Ninh Bình	Khoa CNTT	3.000.000
49	21020921	Hoàng Trung Kiên	Bắc Ninh	Khoa ĐTVT	3.000.000
50	24020133	Dương Văn Hiệu	Bắc Ninh	Khoa CNTT	3.000.000
51	24022103	Lê Trọng Tuấn Dũng	Hà Tĩnh	Khoa CHKT&TĐH	3.000.000
52	22028121	Đồng Quang Duy Hưng	Thái Nguyên	Khoa CNTT	3.000.000
53	24022201	Lô Thị Diệu Sơn	Nghệ An	Khoa CHKT&TĐH	3.000.000
54	23021622	Bùi Quang Minh	Hải Phòng	Khoa CNTT	3.000.000
55	24021015	Vy Công Ngọc	Thái Nguyên	Khoa CN XD-GT	3.000.000
56	24020437	Nguyễn Thành Đạt	Hưng Yên	Khoa ĐTVT	3.000.000
57	25021614	Đặng Ngọc Anh	Tuyên Quang	Khoa CNTT	3.000.000
58	24020685	Phan Mẫu Tuyền	Hà Tĩnh	Khoa ĐTVT	3.000.000
59	23021693	Triệu Cao Tấn	Lạng Sơn	Khoa CNTT	3.000.000
60	22028264	Nguyễn Duy Hưng	Thái Nguyên	Khoa CNTT	3.000.000
61	23020644	Võ Hồng Thái	Hà Tĩnh	Khoa CNTT	3.000.000
62	23020324	Chu Thị Phương Anh	Nghệ An	Viện TTNT	3.000.000
63	24021793	Nguyễn Minh Hiếu	Lạng Sơn	Khoa ĐTVT	3.000.000
64	25022841	Tạ Quang Giáp	Thanh Hóa	Viện TTNT	3.000.000
65	24020220	Nguyễn Tiến Mạnh	Ninh Bình	Khoa CNTT	3.000.000
66	22025173	Hoàng Văn Đạt	Nghệ An	Khoa CN XD-GT	3.000.000
67	24022452	Đỗ Duy Thành	Bắc Ninh	Viện TTNT	3.000.000
68	21020873	Vũ Văn Quyết	Hải Phòng	Khoa CHKT&TĐH	3.000.000
69	24022229	Võ Anh Tuấn	Hà Tĩnh	Khoa CHKT&TĐH	3.000.000
II.	Sinh viên thuộc diện khó khăn, mức độ ảnh hưởng trung bình bởi bão lũ				
1	24021723	Nguyễn Thành Đạt	Thái Nguyên	Khoa ĐTVT	2.000.000
2	24023075	Dương Bảo Trâm	Thái Nguyên	Khoa CN XD-GT	2.000.000
3	21020798	Đinh Anh Tùng	Thanh Hóa	Khoa CHKT&TĐH	2.000.000
4	24022803	Nguyễn Quang Huy	Bắc Ninh	Khoa CNTT	2.000.000
5	22028025	Hà Đức Hùng	Lào Cai	Khoa CNTT	2.000.000
6	24022543	Hồ Gia Huy	Nghệ An	Khoa VLKT&CNNN	2.000.000
7	22027145	Nguyễn Huy Hoàng	Hà Tĩnh	Viện CNHKVT	2.000.000
8	24022191	Lê Duy Phúc	Nghệ An	Khoa CHKT&TĐH	2.000.000
9	24022973	Đỗ Đăng Dương	Thái Nguyên	Khoa CN XD-GT	2.000.000
10	25022037	Lê Thanh Trường	Hà Tĩnh	Khoa CNTT	2.000.000
11	22022146	Hoàng Ngọc Minh	Bắc Ninh	Khoa ĐTVT	2.000.000
12	24020613	Đặng Văn Quân	Hải Phòng	Khoa ĐTVT	2.000.000
13	23021212	Nguyễn Trọng Tuấn Anh	Hà Tĩnh	Khoa CHKT&TĐH	2.000.000
14	22021175	Nguyễn Đức Bảo Thắng	Hà Tĩnh	Khoa CNTT	2.000.000
15	21020956	Vi Hoàng Anh	Bắc Ninh	Khoa VLKT&CNNN	2.000.000
16	24021868	Nguyễn Văn Linh	Hà Nội	Khoa ĐTVT	2.000.000
17	23020217	Tạ Minh Quân	Thái Nguyên	Khoa CNNN	2.000.000
18	24022306	Nguyễn Tùng Dương	Thái Nguyên	Viện TTNT	2.000.000

STT	MSSV	Tên	Quê quán	Khoa	Mức hỗ trợ (đ)
19	23020836	Hoàng Đức Mạnh	Nghệ An	Khoa ĐTVT	2.000.000
20	23021678	Phạm Văn Quyền	Nghệ An	Khoa CNTT	2.000.000
21	25022124	Lê Văn Trí Dũng	Hà Tĩnh	Khoa ĐTVT	2.000.000
22	24020592	Lý Trần Minh Nguyên	Hà Nội	Khoa ĐTVT	2.000.000
23	22027164	Nguyễn Thu Trang	Quảng Ninh	Viện CNHKVT	2.000.000
24	23020800	Trịnh Đình Đạt	Thanh Hóa	Khoa ĐTVT	2.000.000
25	23020342	Bùi Thanh Dân	Ninh Bình	Viện TTNT	2.000.000
26	22025210	Lê Văn Long	Tuyên Quang	Khoa CN XD-GT	2.000.000
27	22028007	Nguyễn Hoàng Dương	Hà Nội	Khoa CNTT	2.000.000
28	25022023	Trịnh Hoài Thu	Thanh Hóa	Khoa CNTT	2.000.000
29	25021905	Nguyễn Văn Nam	Nghệ An	Khoa CNTT	2.000.000
30	25021675	Phạm Tiến Duật	Hải Phòng	Khoa CNTT	2.000.000
31	25020306	Lê Thị Quỳnh Như	Thanh Hóa	Khoa CNTT	2.000.000
32	24021477	Nguyễn Trần Hoàng Hiếu	Hà Tĩnh	Khoa CNTT	2.000.000
33	24020653	Vũ Minh Thành	Hung Yên	Khoa ĐTVT	2.000.000
34	22021215	Lương Mạnh Linh	Cao Bằng	Khoa CNTT	2.000.000
35	23021601	Trương Mạnh Khiêm	Thái Nguyên	Khoa CNTT	2.000.000
36	24022665	Nguyễn Vũ Đức Huy	Quảng Ninh	Khoa CNTT	2.000.000
37	22028302	Trần Thị Thúy	Ninh Bình	Khoa CNTT	2.000.000
38	22022630	Nguyễn Công Thành	Nghệ An	Viện TTNT	2.000.000
39	23020684	Nguyễn Thành Minh	Quảng Ninh	Khoa CNTT	2.000.000
40	24022319	Nguyễn Cảnh Hào	Nghệ An	Viện TTNT	2.000.000
41	22026144	Vũ Tiến Bình	Ninh Bình	Khoa CHKT&TĐH	2.000.000
42	24020629	Nguyễn Kim Sơn	Hung Yên	Khoa ĐTVT	2.000.000
43	23020225	Chu Hữu Tươi	Hà Nội	Khoa CNNN	2.000.000
44	23020431	Chu Thanh Tùng	Bắc Ninh	Viện TTNT	2.000.000
45	25021010	Phan Đình Quý	Hung Yên	Khoa VLKT&CNNN	2.000.000
46	23020284	Nguyễn Đăng Lân	Hà Nội	Khoa CHKT&TĐH	2.000.000
47	24020469	Nguyễn Đức Duy	Hung Yên	Khoa ĐTVT	2.000.000
48	24022932	Nguyễn Văn Xuân	Bắc Ninh	Khoa ĐTVT	2.000.000
49	24021575	Nguyễn Thị Lê Na	Nghệ An	Khoa CNTT	2.000.000
50	22025120	Đào Duy Thái	Thái Nguyên	Khoa CN XD-GT	2.000.000
51	24021476	Nguyễn Minh Hiếu	Bắc Ninh	Khoa CNTT	2.000.000
52	24020109	Lê Hồng Tuấn Duy	Thanh Hóa	Khoa CNTT	2.000.000
53	22027547	Bùi Tiến Thành	Hung Yên	Khoa CNTT	2.000.000
54	22022142	Giang Văn Huy	Bắc Ninh	Khoa ĐTVT	2.000.000
55	24020477	Trần Thành Duy	Hung Yên	Khoa ĐTVT	2.000.000
56	24021206	Trần Đức Trọng	Ninh Bình	Khoa CHKT&TĐH	2.000.000
57	23021705	Lê Văn Tuấn	Thanh Hóa	Khoa CNTT	2.000.000
58	24020064	Phí Dương Đạt	Hà Nội	Khoa CNTT	2.000.000
59	24020253	Nguyễn Thị Phương Ngọc	Nghệ An	Khoa CNTT	2.000.000
60	22024116	Phạm Văn Quân	Bắc Ninh	Khoa CHKT&TĐH	2.000.000
61	24022186	Phạm Hoàng Nguyên	Ninh Bình	Khoa CHKT&TĐH	2.000.000
62	22025174	Nguyễn Sỹ Hùng	Nghệ An	Khoa CN XD-GT	2.000.000
63	23021139	Nguyễn Huyền Linh	Lào Cai	Khoa CN XD-GT	2.000.000
64	24020080	Nguyễn Ngọc Đức	Bắc Ninh	Khoa CNTT	2.000.000
65	23021875	Đinh Đăng Ngọc	Ninh Bình	Khoa ĐTVT	2.000.000
66	23021700	Hồ Anh Tú	Nghệ An	Khoa CNTT	2.000.000
67	23020626	Ma Đức Minh	Tuyên Quang	Khoa CNTT	2.000.000

STT	MSSV	Tên	Quê quán	Khoa	Mức hỗ trợ (đ)
68	24020225	Trương Công Mạnh	Nghệ An	Khoa CNTT	2.000.000
69	23021121	Đinh Thị Huế	Thái Nguyên	Khoa CN XD-GT	2.000.000
70	21021101	Nguyễn Tùng Lâm	Thái Nguyên	Khoa CHKT&TĐH	2.000.000
71	24020756	Đoàn Quang Huy	Hải Phòng	Khoa VLKT&CNNN	2.000.000
72	25022284	Vũ Sinh Quang Huy	Tuyên Quang	Khoa ĐTVT	2.000.000
73	24021387	Trần Quốc Bảo	Hà Tĩnh	Khoa CNTT	2.000.000
74	24022126	Nguyễn Đức Hoàng	Phú Thọ	Khoa CHKT&TĐH	2.000.000
75	23021940	Bàng Đức Quyết	Nghệ An	Viện CNHKVT	2.000.000
76	22028120	Đinh Công Tú	Thái Nguyên	Khoa CNTT	2.000.000
77	22022186	Vũ Quang Duy	Ninh Bình	Khoa ĐTVT	2.000.000
78	24020398	Đỗ Gia Bách	Thanh Hóa	Khoa ĐTVT	2.000.000
79	23020028	Nguyễn Xuân Dũng	Hưng Yên	Khoa CNTT	2.000.000
80	24020445	Hoàng Trí Đức	Thanh Hoá	Khoa ĐTVT	2.000.000
81	24020645	Đặng Đình Thắng	Thanh Hoá	Khoa ĐTVT	2.000.000
82	23020634	Hà Thị Kim Oanh	Ninh Bình	Khoa CNTT	2.000.000
83	24021525	Nguyễn Quang Khải	Hà Nội	Khoa CNTT	2.000.000
84	22026528	Đỗ Hoài Nam	Tuyên Quang	Khoa CNTT	2.000.000
85	24021136	Hoàng Đức Kiên	Nghệ An	Khoa CHKT&TĐH	2.000.000
86	24020638	Nguyễn Hiếu Tâm	Hà Nội	Khoa ĐTVT	2.000.000
87	24020769	Nguyễn Hoàng Long	Sóc Sơn	Khoa VLKT&CNNN	2.000.000
88	23020244	Nguyễn Đình Gia Bảo	Nghệ An	Khoa CHKT&TĐH	2.000.000
89	25021781	Hồ Văn Hợp	Nghệ an	Khoa CNTT	2.000.000
90	24022188	Đinh Hữu Ninh	Bắc Ninh	Khoa CHKT&TĐH	2.000.000
91	24021102	Tạ Đình Duy	Nghệ An	Khoa CHKT&TĐH	2.000.000
92	23020697	Tần Văn Quyên	Lào Cai	Khoa CNTT	2.000.000
93	22027125	Trần Thanh Tùng	Bắc Ninh	Viện CNHKVT	2.000.000
94	22024186	Nguyễn Văn Hiếu	Bắc Ninh	Khoa CHKT&TĐH	2.000.000
95	22024112	Đào Xuân Thành	Thái Nguyên	Khoa CHKT&TĐH	2.000.000
96	22027170	Nguyễn Doãn Minh	Thái Bình	Viện CNHKVT	2.000.000
97	24022214	Trần Trọng Thủy	Hà Nam	Khoa CHKT&TĐH	2.000.000
98	25023210	Nguyễn Kim Đạt	Hưng Yên	Khoa CNTT	2.000.000
99	24020549	Trần Tuấn Kiệt	Thanh Hóa	Khoa ĐTVT	2.000.000
100	23020707	Nguyễn Văn Thắng	Nghệ An	Khoa CNTT	2.000.000
101	24022180	Vũ Thái Nam	Ninh Bình	Khoa CHKT&TĐH	2.000.000
102	24020490	Đỗ Việt Hiền	Bắc Ninh	Khoa ĐTVT	2.000.000
III.	Sinh viên thuộc diện chịu mức ảnh hưởng nhẹ bởi bão lũ				
1	25021006	Lê Thanh Quang	Thanh Hoá	Khoa VLKT&CNNN	1.000.000
2	24022160	Phạm Tiến Lộc	Thái Nguyên	Khoa CHKT&TĐH	1.000.000
3	23020308	Lê Khánh Toàn	Phú Thọ	Khoa CHKT&TĐH	1.000.000
4	24021709	Nguyễn Việt Cường	Thanh Hóa	Khoa ĐTVT	1.000.000
5	24021472	Đỗ Trung Hiếu	Phú Thọ	Khoa CNTT	1.000.000
6	25020288	Lê Thị Thu Ngân	Thanh Hoá	Khoa CNTT	1.000.000
7	25020095	Nguyễn Bá Thái Dương	Thanh Hoá	Khoa CNTT	1.000.000
8	23021317	Nguyễn Cao Nguyên	Bắc Ninh	Khoa CHKT&TĐH	1.000.000
9	23021184	Từ Minh Toàn	Phú Thọ	Khoa CN XD-GT	1.000.000
Tổng:					420.000.000
Tổng tiền hỗ trợ: Bốn trăm hai mươi triệu đồng./.					

Ấn định danh sách có 180 sinh viên./.